

Bản án số: 76 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14/9/2021
V/v: Ly hôn giữa anh C và chị
L.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Huân

Ông Nguyễn Hữu Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2021/QĐXX-ST ngày 28 tháng 8 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào Văn C, sinh năm 1991(có mặt).

Địa chỉ: Khe Sâu, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Bùi Thị L, sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: Nhân Lý, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 29/4/2021 và trong các lời khai và tại phiên tòa hôm nay anh Đào Văn C là nguyên đơn trình bày: Anh kết hôn với chị L năm 2017 trước khi kết hôn có được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trường Sơn cưới xong anh chị về chung sống với nhau. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì đến tháng 10/2018 thì chị L bị tai nạn và tự ý bỏ về nhà không về nhà anh ở nữa và anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Nay xác định tình cảm không còn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Về con chung: Chưa có

Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Số tiền anh đã nhận của anh Triệu Văn H người gây tai nạn cho chị L 2 lần là 21.000.000đ anh đã chi tiền viện phí và tiền đi lại ăn uống cho chị L (anh không giữ hóa đơn chứng từ gì) nên anh không cung cấp được cho Tòa án. Nay chị L yêu cầu anh trả số tiền 10 triệu đồng anh không nhất trí trả chị L.

Bị đơn chị Bùi Thị L trình bày trong bản tự khai: Lời khai của anh C về ngày tháng kết hôn là đúng còn về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chị không đồng ý. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì đến tháng 10/2018 thì chị bị tai nạn phải nhập viện bị dập gan, dập tụy, tụ máu thận, vỡ xương chậu, vỡ đầu gãy xương chân phải. Chị đã phải đi bệnh viện tỉnh Bắc Ninh, bệnh viện Việt Đức, bệnh Viện 108 và về bệnh viện tỉnh Bắc Giang trong thời gian chị đi viện anh C không hỏi han chăm sóc chị mẹ đẻ chị đã đón chị về để chăm sóc. Sau khi chị bị tai nạn anh Triệu Văn Hòa, sn 1990 quê ở Mường Lai, Lục Yên, Yên Bái là người gây tai nạn cho chị anh H đưa cho anh C chồng chị là 11.000.000đ để nộp vào tiền viện phí.

Sau khi ở viện về từ ngày 05/11/2018 chị ở nhà mẹ đẻ đến 19/12/2018 thì anh Triệu Văn H lại đưa tiếp cho anh C là chồng chị số tiền 10.000.000đ để anh ký giấy cho anh H lấy xe máy từ Công an huyện Tiên Du, từ đó cho đến nay chị ở nhà mẹ đẻ anh C không đưa tiền đó cho chị cũng không hỏi han gì. Nay anh C xin ly hôn chị nhất trí.

Về con chung: chưa có

Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Số tiền 10.000.000đ anh H trả cho chị anh C là người nhận tiền là tài sản riêng của chị đề nghị tòa án buộc anh C phải trả cho chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, chấp hành nghiêm chỉnh quyền và nghĩa vụ của mình anh C, chị L có mặt tại phiên tòa.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 43, 44, 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 xử:

Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đào Văn C và chị Bùi Thị L.

Về tài sản riêng: Buộc anh Đào Văn C phải trả cho chị Bùi Thị L số tiền 10.000.000đ mà anh đã nhận của anh H người đã gây tai nạn cho chị L.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, HĐXX nhận thấy:

1. *Về tố tụng:* Đơn khởi kiện của anh Đào Văn C và các tài liệu nộp kèm theo đơn khởi kiện là hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức nội dung đơn khởi kiện. anh Đào Văn C có hộ khẩu thường trú tại xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Do đó Tòa án nhân dân huyện Lục Nam thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tòa án nhân dân huyện Lục Nam đã tổng đạt theo đúng quy định pháp luật các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự. Tại phiên tòa anh C chị L có mặt. Căn cứ vào Điều 227 BLTTDS, HĐXX đưa vụ án ra xét xử.

2. *Về nội dung:* Anh Đào Văn C kết hôn với chị Bùi Thị L năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Do đó xác định hôn nhân giữa anh C và chị L là hôn nhân hợp pháp, trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu, cưới xong anh chị về chung sống với nhau ở thôn Khe Sâu, xã Trường, huyện Lục Nam. Đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tháng 10/2018 thì chị L bị tai nạn và tự ý bỏ về nhà không về nhà anh C ở nữa và anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Nay anh C xác định tình cảm không còn anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị L nhất trí ly hôn và cho rằng anh đã hết tình cảm với anh C. Do đó công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh C và chị L là phù hợp tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

3. *Về con chung:* Anh C chị L chưa có con chung:

4. *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Anh C chị L không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

5. *Về tài sản riêng:* Chị Bùi Thị L yêu cầu anh C trả cho chị 10.000.000đ tiền anh H người gây tai nạn cho chị, anh C đã nhận 2 lần là 21.000.000đ anh C chi viện phí cho chị 11.000.000đ số tiền còn lại anh không đưa cho chị để chữa bệnh, anh C cũng thừa nhận là đã cầm số tiền đó anh đã mua thức ăn và chi vào việc đi lại khi chị L đi viện nhưng anh C không xuất trình được tài liệu chứng cứ gì. HĐXX xét thấy số tiền 10.000.000đ là số tiền riêng của chị L được hưởng vì vậy cần phải buộc anh C trả cho chị L.

[5] *Về án phí*: Anh C phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí chia tài sản theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 43, 44, 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 32/6/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử lý án phí, lệ phí, tuyên xử:

1. *Về quan hệ vợ chồng*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Đào Văn C và chị Bùi Thị L.

2. *Về tài sản riêng*: Buộc anh C phải trả cho chị L số tiền 10.000.000đ

3. *Về án phí*: Anh Đào Văn C phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn và 500.000đ tiền án phí chia tài sản đã nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam ngày 05/7/2021 theo biên lai thu số AA/2017/0005402. Hoàn trả chị Bùi Thị L 300.000đ tiền tạm ứng án phí chia tài sản theo biên lai thu số AA/2017/0005475 ngày 05/8/2021.

4. *Về quyền kháng cáo*: Báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Trường Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lự